

Số: /KH-UBND

Hoàng Văn Thụ, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện xây dựng xã Hoàng Văn Thụ, huyện Bình Gia đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Lạng Sơn năm 2024; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 12/01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 huyện Bình Gia; Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã năm 2024. Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện phân đấu xây dựng xã Hoàng Văn Thụ đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tập trung các nguồn lực, huy động sức mạnh tổng thể của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở để phân đấu hết năm 2024 xã Hoàng Văn Thụ đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

- Làm rõ các nội dung chưa đạt, khối lượng công việc cần thực hiện trong năm đối với từng tiêu chí, chỉ tiêu, để phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên Ban quản lý xã.

II. YÊU CẦU

Các thành viên Ban Chỉ đạo, Ban quản lý xã cần phải xác định xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Cần thực hiện một cách nghiêm túc, quyết liệt trong mọi công việc, đặc biệt là công tác vận động, tuyên truyền đến người dân, tích cực thực hiện xã hội hóa đầu tư, huy động sự đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và Nhân dân tham gia thực hiện thành công Chương trình.

Trên cơ sở kế hoạch thực hiện chung của xã, các cán bộ, công chức xã cần xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết đối với từng lĩnh vực được phân công phụ trách.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Qua rà soát các tiêu chí, chỉ tiêu của xã Hoàng Văn Thụ theo Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới,

xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

Số tiêu chí đã đạt 6/19 tiêu chí, gồm: Tiêu chí số 3 Thủy lợi; Tiêu chí số 04 Điện; Tiêu chí số 7 Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Tiêu chí số 9 Nhà ở dân cư; Tiêu chí số 15 Hành chính công; Tiêu chí số 18 Chất lượng môi trường sống.

Số tiêu chí chưa đạt 13/19 tiêu chí, gồm: Tiêu chí số 01 Quy hoạch; Tiêu chí số 2 Giao thông; Tiêu chí số 05 Giáo dục; Tiêu chí số 06 Văn hoá; Tiêu chí số 8 Thông tin và truyền thông; Tiêu chí số 10 Thu nhập; Tiêu chí số 11 Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 12 Lao động; Tiêu chí số 13 Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14 Y tế; Tiêu chí số 16 Tiếp cận pháp luật; Tiêu chí số 17 Môi trường; Tiêu chí số 19 Quốc phòng và an ninh.

Để đảm bảo hoàn thành 19/19 tiêu chí trong năm 2024, các nội dung công việc chi tiết cần thực hiện cụ thể như sau:

Đối với nhóm các tiêu chí đã đạt chuẩn

Các thành viên Ban quản lý xã, căn cứ vào nhiệm vụ được phân công phụ trách các tiêu chí, chỉ tiêu, tiến hành rà soát lại kết quả thực hiện từng chỉ tiêu của các tiêu chí đã đạt theo đúng quy định.

UBND xã Hoàng Văn Thụ, đẩy mạnh công tác chỉ đạo, lãnh đạo, vận động, tuyên truyền đảm bảo giữ vững được các tiêu chí đã đánh giá đạt; Chỉ đạo các thành viên được phân công phụ trách các tiêu chí trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của các sở, ban, ngành, các phòng, ban tiến hành hoàn thiện đầy đủ tài liệu minh chứng, hồ sơ thẩm định theo đúng hướng dẫn.

1. Tiêu chí số 1. Quy hoạch

a. Hiện trạng

Chỉ tiêu 1.1. Trên địa bàn xã có quy hoạch chung được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Xã đã có Quyết định số 3956/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Bình Gia về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng xã Hoàng Văn Thụ, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030. UBND xã đã tổ chức hội nghị công bố, niêm yết công khai đồ án quy hoạch để người dân biết và thực hiện. Tuy nhiên chưa phù hợp hiện nay xã đang phối hợp với đơn vị tư vấn thực hiện điều chỉnh để đảm bảo các nội dung theo quy định.

Chỉ tiêu 1.2. Có Quy chế quản lý quy hoạch chung xây dựng và tổ chức thực hiện theo quy hoạch của xã.

Chỉ tiêu 1.3. Xã chưa có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với định hướng đô thị hóa theo quy hoạch cấp trên.

b. Phương hướng thực hiện

Công chức phụ trách Tiêu chí phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng tổ chức điều chỉnh lại quy hoạch chung đã được phê duyệt, lập quy hoạch chi tiết

xã để đảm bảo tiến độ..

Thời gian dự kiến hoàn thành: tháng 10 năm 2024.

2. Tiêu chí số 2. Giao thông

a. Hiện trạng

Chỉ tiêu 2.1. Đường xã: Gồm 02 tuyến (Đường Cốc Quẹo - Nà Tát, Đường vào thôn Liên Hợp) có tổng chiều dài 5,3km đã bê tông hóa đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ Giao thông vận tải đạt 100%, đảm bảo thoát nước tốt.

- Các tuyến đường xã trên địa bàn hàng năm được duy tu bảo dưỡng theo quy định, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp.

- 02/02 tuyến có đường điện chiếu sáng đạt 100%.

- 02/02 tuyến có trồng hoa, cây xanh.

Chỉ tiêu 2.2. Đường thôn: Xã có 02 tuyến đường trục thôn. Tổng chiều dài các tuyến đường trục thôn là 2,0 km. Khối lượng đường trục thôn đã được cứng hóa là 2,0/2,0 km đạt tỷ lệ 100%. Hàng năm được được bảo trì đảm bảo an toàn giao thông.

Hiện tại trên địa bàn các tuyến đường thôn có hệ thống biển báo giao thông như: biển chỉ dẫn, biển báo các đoạn đường nguy hiểm... đạt 100% theo quy định.

Các tuyến đường thôn và liên thôn chưa trồng cây xanh, hoa theo quy định.

Chỉ tiêu 2.3. Tỷ lệ đường ngõ xóm được cứng hóa đạt 100% (6,7km/6,7km).

Các tuyến đường làng, ngõ xóm đều đảm bảo mặt đường sạch và không lầy lội vào mùa mưa, bề rộng mặt đường đạt từ 1,2-3m.

Có hệ thống điện chiếu sáng trên tuyến: Trên địa bàn xã hiện nay có 6 thôn, trong đó có 03 thôn đã xây dựng được hệ thống điện chiếu sáng tại 14 tuyến/20 tuyến tại khu dân cư tập trung = 70%. Tổng chiều dài đường dây điện là 4,62 km, số bóng điện là 162 bóng có công suất từ 30W đến 40W. Số hộ được thụ hưởng điện chiếu sáng là $256/631 = 40,57\%$.

Chỉ tiêu 2.4. Tỷ lệ đường trục chính nội đồng được cứng hóa đáp ứng yêu cầu sản xuất và vận chuyển hàng hóa $\geq 80\%$.

Tỷ lệ đường nội đồng được cứng hóa đạt 80,3% (1,204km/1,5km) đáp ứng yêu cầu sản xuất và vận chuyển hàng hóa.

b. Phương hướng thực hiện

- Cán bộ, công chức phụ trách tiêu chí phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện: rà soát, đánh giá và phân loại các tuyến đường trên địa bàn xã có đường điện chiếu sáng, trồng cây xanh, hoa.

Thời gian dự kiến hoàn thành: Tháng 10 năm 2024.

3 Tiêu chí số 03: Thủy lợi và phòng chống thiên tai

a) Yêu cầu của tiêu chí

3.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động.

3.2. Tổ chức thủy lợi cơ sở hoạt động hiệu quả.

3.3. Tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của địa phương được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

3.4. Tỷ lệ công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm.

3.5. Thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi.

3.6. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ.

b) Kết quả thực hiện

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt 91% (106,17ha/116,8ha).

Đánh giá: đạt

- Trên địa bàn xã có 01 tổ hợp tác thủy lợi hoạt động đảm bảo phục vụ tưới tiêu hàng năm.

Đánh giá: đạt

- Trên địa bàn xã có 02 mô hình tưới thanh long của hộ gia đình ông Hoàng Văn Nguyễn thôn Phai Danh và ông Lâm Văn Thông thôn Nà Cốc áp dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trong sản xuất nông nghiệp cây ăn quả. Góp phần nâng cao năng suất, tiết kiệm sức lao động cho người dân.

Đánh giá: đạt

- Hàng năm các công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được người dân bảo trì đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất.

Đánh giá: đạt

- Trên địa bàn xã không có nguồn nước thải vào công trình thủy lợi.

Đánh giá: đạt

- Công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn xã đảm bảo yêu cầu theo phương châm 4 tại chỗ.

c) Đánh giá: Đạt

4 Tiêu chí số 4: Điện

a) Yêu cầu của tiêu chí

Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định $\geq 98\%$.

b) Kết quả thực hiện

- Nhân dân xã Hoàng Văn Thụ bắt đầu được dùng nguồn điện lưới Quốc gia từ năm 1996 tại thời điểm bắt đầu dùng điện lưới toàn bộ hệ thống lưới điện sau hạ thế được nhân dân đóng góp nên sử dụng cột bằng gỗ, đến nay toàn bộ hệ thống đã được đầu tư gồm:

+ 06 trạm biến áp với tổng công suất: 1.325 KVA;

- + Hệ thống đường giầy trung thế trực: 11,15 km;
- + Hệ thống đường giầy trung thế rẽ nhánh: 4,9 km;
- + Đường giầy 0,4KV: 20,85 km

Hiện tại trên địa bàn toàn xã đã có 06/06 thôn với 712 hộ được sử dụng nguồn điện lưới Quốc gia 100%. Việc sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định.

Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định 712/712 hộ, Đạt 100%.

Đánh giá: Đạt

d) Tổ chức thực hiện trong thời gian tới và Đề xuất kiến nghị

- Tiếp tục đề xuất, kiến nghị với Điện lực Bình Gia, tiếp tục bổ sung thêm một trạm biến áp tại thôn Liên Hợp.
- Tuyên truyền vận động nhân dân sử dụng điện một cách an toàn, tiết kiệm.

5. Tiêu chí số 5. Giáo dục

a. Hiện trạng

Chỉ tiêu 5.1. Tỷ lệ Trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS,) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 và có ít nhất 01 Trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2.

Trên địa bàn xã Hoàng Văn Thụ có 03 Trường học, gồm: Trường Mầm non Hoàng Văn Thụ, Trường TH Hoàng Văn Thụ, Trường THCS Hoàng Văn Thụ.

*** Trường Mầm non Hoàng Văn Thụ**

- Nhà trường có tổng diện tích 2.135m², đảm bảo đạt yêu cầu theo quy định 13,34 m²/trẻ. Đến thời điểm hiện tại nhà trường đã cơ bản có đầy đủ các khối phòng, hạng mục công trình theo quy định cụ thể: nhà trường đã có đủ 08 phòng học, 01 phòng thể chất; 01 phòng nghệ thuật, 01 phòng giáo viên, 01 phòng tin học, 01 nhà kho. 01 phòng hiệu trưởng, 01 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng bảo vệ, khu vệ sinh và khu vực để xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo tiêu chuẩn quy định. Thiết bị dạy học: trường được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia năm 2018 tại Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 20/7/2018.

*** Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ**

Nhà trường có diện tích 4.368,6m², đảm bảo đạt yêu cầu theo quy định nhà trường hiện tại đạt 19,16 m²/học sinh. Đến thời điểm hiện tại nhà trường đã cơ bản có đầy đủ các khối phòng, hạng mục công trình theo quy định cụ thể: nhà trường có 01 phòng hiệu trưởng, 01 phòng phó hiệu trưởng, 01 văn phòng, 01 phòng bảo vệ. Có nhà vệ sinh nam nữ riêng biệt cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, có nhà để xe có mái che cho cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định. Khối phòng học tập của trường đã có đủ các phòng theo quy định: có 10 phòng học văn hóa, trung bình 1,83m²/học sinh; 01 phòng học môn Âm nhạc có tổng

diện tích 60 m²; 01 phòng Tin học diện tích 60m²; 01 phòng Ngoại ngữ diện tích 50m²; 01 phòng Mỹ thuật có diện tích 50m². Khối phòng hỗ trợ học tập của trường hiện nay nhà trường có 01 phòng thư viện 32m²; 01 phòng truyền thống và hoạt động đội 16m²; có 01 phòng thiết bị giáo dục. Khối phụ trợ: có 01 phòng họp rộng 50m² đủ theo quy định; 01 phòng y tế 16m²; có 01 khu để xe học sinh; 02 khu nhà vệ sinh học sinh; Có 01 phòng chờ giáo viên. Khu sân chơi, thể dục thể thao: trường có khuôn viên rộng, sân chơi, sân thể dục thể thao đảm bảo đủ diện tích theo quy định. Khối phục vụ sinh hoạt: có 01 nhà bếp 02 chiều, 01 nhà ăn cho học sinh bán trú. Trường được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia năm 2016 tại Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 13/01/2016 và được công nhận lại lần 1 vào năm 2022 tại Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 29/01/2022. Năm 2024 phân đấu trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ đạt cơ sở vật chất mức độ 2.

*** Trường THCS Hoàng Văn Thụ**

- Hiện nhà trường có 12 phòng học, có khu nhà hành chính bao gồm: 01 phòng họp, 01 phòng hành chính, 01 phòng hiệu trưởng, 01 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng truyền thống, 01 phòng y tế. Phòng học bộ môn gồm: 01 phòng Vật lý, 01 phòng Công nghệ; 01 phòng Tin học. Nhà trường chưa có nhà đa chức năng, Phòng Hóa, Phòng sinh học, phòng bộ môn nghệ thuật. Hiện nay nhà trường còn thiếu các phòng học tập dự kiến xây dựng thêm các phòng học để đảm bảo trường đạt cơ sở vật chất mức độ 1 trong năm 2024.

- Thiết bị dạy học: Trường được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chỉ tiêu 5.2. Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục Mầm non: 55/55 cháu, đạt tỷ lệ 100%.

Chỉ tiêu 5.3. Đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ 3.

- Xã duy trì và đạt chuẩn phổ cập GDTH, THCS mức độ 3 năm 2023.

- Tỷ lệ huy động trẻ 6 - 14 tuổi ra lớp đạt 100%; riêng trẻ 6 tuổi vào lớp 1 trên địa bàn có 55/55 đạt tỷ lệ huy động 100%.

Xã Hoàng Văn Thụ đạt duy trì và nâng cao chất lượng chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ 3, tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi ra lớp đạt 100%; Tỷ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

Chỉ tiêu 5.4. Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

Chỉ tiêu 5.5. Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá xếp loại tốt.

Chỉ tiêu 5.6. Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền.

b. Phương hướng thực hiện

Cán bộ, công chức phụ trách tiêu chí phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện hoàn

thành tiêu chí, đảm bảo đến hết tháng 10 năm 2024, Trường THCS đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 và Trường Tiểu học đạt cơ sở vật chất mức độ 2.

Thời gian dự kiến hoàn thành: Tháng 10 năm 2024.

6. Tiêu chí số 6. Văn hoá

a. Hiện trạng

Chỉ tiêu 6.1. Có lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng; các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên.

a) Trung tâm Văn hóa xã (hoặc Nhà văn hóa xã)

+ Nhà văn hóa xã xây dựng năm 2016 theo Quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 24/3/2016 của UBND huyện Bình Gia, tổng diện tích đất sử dụng cho công trình là 1.500 m². Quy mô xây dựng nhà văn hóa với tổng diện tích 393,5 m² đảm bảo 150 chỗ ngồi trở lên, trong đó sảnh 22,5 m², sân khấu 60 m², 03 phòng chức năng, hành lang bao quang nhà 120 m². Chưa có sân thể thao theo quy định.

+ Tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị tối thiểu 4 cuộc/năm.

+ Hàng năm hoạt động văn hoá, văn nghệ được tổ chức thường xuyên tối thiểu 4 cuộc/năm.

+ Hàng năm phối hợp với các đoàn thể xã tổ chức liên hoan văn nghệ tối thiểu 02 cuộc/năm.

+ Xã có 04 câu lạc bộ: CLB bóng chuyền hơi liên thôn liên thể hệ Thuận Như 1, Thuận Như 2; CLB bóng chuyền hơi người cao tuổi, CLB hát then Phai Danh, CLB dân vũ liên thể hệ xã Hoàng Văn Thụ được thành lập và duy trì thường xuyên.

+ Hoạt động xây dựng gia đình văn hóa đạt 548/631 chiếm 86,8%, thôn văn hóa đạt 6/6 tỷ lệ 100% năm 2023; nếp sống văn hóa, bảo tồn văn hóa dân tộc thường xuyên thực hiện duy trì theo hương ước, quy ước.

+ Thu hút tối thiểu 20% trở lên/tổng số nhân dân hưởng thụ và tham gia các hoạt động, sáng tạo văn hóa.

+ Phục vụ tài nguyên thông tin cho nhân dân đạt tối thiểu từ 500 lượt/năm trở lên.

b) Nhà văn hóa thôn

+ Thôn đạt diện tích từ 200m² trở lên là thôn: Phai Danh, Liên Hợp, Nà Cốc và hội trường nhà văn hoá đạt từ 100 chỗ ngồi trở lên, sân khấu trong hội trường từ 15 m² trở lên.

+ Thôn chưa đạt diện tích khu nhà văn hóa từ 200m² trở lên là thôn: Thuận Như 1, Thuận Như 2, Thắm Sáng.

+ Nhà vệ sinh nhà văn hoá thôn đạt theo tiêu chí là 2 ngăn tự hoại, nam, nữ riêng biệt có 02 thôn Phai Danh, Liên Hợp.

+ Nhà vệ sinh nhà văn hoá thôn có 4 thôn chưa đạt theo tiêu chí là 2 ngăn tự hoại, nam, nữ riêng biệt (Thuần Như 1, Thuần Như 2, Thắm Sáng, Nà Cốc).

c) Sân thể thao xã, sân thể thao thôn

- Sân thể thao xã

+ Sân thể thao xã quy mô xây dựng chưa đảm bảo diện tích từ 45m x 60m = 2.700m².

+ Hiện nay xã đã có 05 thiết bị thể thao ngoài trời lắp tại nhà văn hoá xã: bóng chuyền hơi, xe đạp tập, bập bênh, xà đơn, xích đu.

+ Hàng năm phối hợp với các tổ chức chính trị – xã hội tổ chức được 04 giải thể thao.

+ Đảm bảo thu hút được người dân tập luyện trên 20%.

- Sân thể thao thôn

+ Sân thể thao thôn: Số thôn có sân thể thao đạt từ 200m² trở lên gồm thôn Phai Danh, thôn Liên Hợp. Số thôn có sân thể thao chưa đủ diện tích: thôn Thuần Như 1, Thuần Như 2, Thắm Sáng, Nà Cốc.

+ Các nhà văn hoá, sân thể thao thôn, nhà văn hóa xã chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

+ 6/6 thôn có đội văn nghệ, đội thể thao thu hút người dân tham gia trên 30%.

+ 6/6 thôn có lưới bóng chuyền hơi đạt 100%.

Chỉ tiêu 6.2. Di sản văn hóa được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy đúng giá trị quy định.

Trên địa bàn xã có điểm di tích Hang Thắm Khoách được xếp hạng cấp Quốc Gia, theo Quyết định số 2015/QĐ-BT, ngày 16 tháng 12 năm 1993 của Bộ Văn hoá, thể thao và Du lịch Việt Nam, hiện tại do Ban chỉ huy quân sự huyện quản lý.

Chỉ tiêu 6.3. Tỷ lệ thôn, bản đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới.

- Năm 2022, 2023 có 06/06 thôn đạt khu dân cư văn hoá chiếm 100%. Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hoá đạt 93%.

- Xã có các câu lạc bộ văn hoá, văn nghệ, thể thao quần chúng hoạt động có hiệu quả.

+ Xã có 04 CLB gồm: CLB hát then thôn Phai Danh; CLB dân vũ liên thế hệ; CLB bóng chuyền hơi liên thôn liên thế hệ Thuần Như 1, Thuần Như 2; CLB bóng chuyền hơi người cao tuổi.

+ Các câu lạc bộ được hoạt động theo tháng và các hoạt động ngày lễ, hội diễn văn nghệ và có quy chế hoạt động.

b. Phương hướng thực hiện

Cán bộ, công chức phụ trách tiêu chí phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin đánh giá, kiểm tra lại hiện trạng nhà văn hóa, khu thể thao xã, các nhà văn hóa, khu thể thao thôn trên địa bàn xã theo đúng quy định. Tổ chức rà soát, đánh giá chi tiết hiện trạng thực hiện tiêu chí của xã. Căn cứ vào kết quả rà soát đề xuất các nội dung còn thiếu sót, nhu cầu nguồn vốn cần hỗ trợ.

Thời gian dự kiến hoàn thành: Tháng 10 năm 2024.

7. Tiêu chí số 07 Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

a) Yêu cầu của tiêu chí

Có mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm, hoặc chợ đáp ứng yêu cầu chung theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí của xã

- Theo Hướng dẫn của Sở công thương

Được đánh giá theo văn bản số 1512/SCT-QLNL ngày 21/9/2022 về việc hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 4 và tiêu chí số 7 trong bộ tiêu chí xã NTM, xã NTM nâng cao giai đoạn 2022 – 2025 tỉnh Lạng Sơn. Trong đó có trường hợp xã không có chợ nông thôn: Có siêu thị mini hoặc cửa hàng tiện lợi hoặc cửa hàng kinh doanh tổng hợp đạt chuẩn theo quy định. Việc xét, công nhận xã đạt Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn mới được thực hiện theo thứ tự ưu tiên: **Xã có “Chợ nông thôn” được ưu tiên xét, công nhận trước**; Trường hợp xã không có “Chợ nông thôn” thì “Cơ sở bán lẻ khác” *được đưa ra để xem xét, đánh giá và xét công nhận.* (Lưu ý: không có quy định về trường hợp xã có “Chợ nông thôn” nhưng không đạt thì xét “Cơ sở bán lẻ khác” hoặc không xem xét trong kỳ đánh giá).

- Căn cứ Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt quy hoạch phát triển thương mại của tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030: xã Hoàng Văn Thụ không có quy hoạch chợ.

- Trên địa bàn xã không có chợ hay các siêu thị nhưng cũng đã có các cửa hàng bán lẻ đảm bảo phụ vụ nhu cầu mua sắm hàng hóa thiết yếu phục vụ nhân dân, qua tổng hợp đến nay trên địa bàn có tổng số 13 hộ kinh doanh cá thể. Trong đó có 01 hộ kinh doanh với quy mô tương đối lớn với diện tích kinh doanh từ 50 m² đến 100 m² có đầy đủ các loại mặt hàng từ (đồ gia dụng, vật tư phân bón...)

- Hàng năm UBND xã đều xây dựng kế hoạch bảo đảm ATTP và thành lập đoàn kiểm tra ATTP tại các cơ sở kinh doanh trong dịp Tết Nguyên đán; tháng hành động vì an toàn thực phẩm; dịp tết trung thu vv. Tuyên truyền về ATTP bằng các hình thức như treo băng zôn, tuyên truyền trên loa phóng thanh.

c) Tổ chức thực hiện

Tuyên truyền vận động các hộ kinh doanh chấp hành tốt các quy định về Vệ sinh an toàn thực phẩm, đăng ký kinh doanh theo đúng mặt hàng, tham gia các khóa học về kiến thức VSATTP. Các hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại cửa hàng không thuộc danh mục cấm kinh doanh theo quy định của pháp luật

- Kiên toàn Ban chỉ đạo về ATTP của xã, xây dựng các kế hoạch và thành lập các đoàn kiểm tra VSATTP, tổ chức tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã, bằng các Băng zôn vvv.

Đánh giá: Đạt

8. Tiêu chí số 8. Thông tin và Truyền thông

a. Hiện trạng

Chỉ tiêu 8.1. Xã có điểm phục vụ bưu chính tại xã đã đầu tư trang thiết bị như máy tính, người thực hiện, đủ khả năng phục vụ nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân.

Chỉ tiêu 8.2. Xã có tỷ lệ dân số theo độ tuổi lao động có thuê bao sử dụng điện thoại thông minh đạt trên 80%.

Chỉ tiêu 8.3. Hệ thống loa truyền thanh xã được đầu tư từ năm 2014 hệ thống loa đã xuống cấp hư hỏng, sửa chữa nhiều lần, hầu hết không còn hoạt động được do nắng mưa, địa hình xã không tiếp sóng được, xã có 08 điểm cụm loa/ 6 thôn.

+ Hệ thống loa các thôn tiếp sóng từ đài huyện gồm các thôn: Liên Hợp, cụm Cốc Rào tại Thảm Sáng, Thuận Như 2, cụm Cốc Quẹo tại Nà Cốc.

+ Hệ thống loa các thôn tiếp từ đài xã gồm các thôn: Thuận Như 1, Phai Danh, cụm Cai át thôn Thảm Sáng, cụm Nà lũng thôn Nà Cốc.

Hiện tại 06 điểm cụm đã hỏng tại các thôn gồm: Phai danh, Liên Hợp, Thảm Sáng, Nà Cốc. 02 cụm còn hoạt động tại các thôn gồm Thuận như 1, Thuận như 2.

- Có 100% thôn trong xã có hộ gia đình thu xem được truyền hình vệ tinh, cáp, số mặt đất, truyền hình qua mạng Internet: Tỷ lệ hộ sử dụng ti vi đạt 95%.

- Xã có 03 điểm cung cấp xuất bản phẩm (3 thư viện trường học).

Chỉ tiêu 8.4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

+ Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt 92% (1411/1534 hồ sơ).

+ Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số an toàn thông tin đạt 100%.

+ Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản đạt tối thiểu 50%. Trong việc thực hiện về phổ biến hướng dẫn cho người dân sử dụng máy tính và kỹ năng số được thông qua các buổi tuyên truyền, cài đặt công dân số Xứ Lạng.

+ Xã chưa có sản phẩm OCOP được giới thiệu, quảng bá trên nền tảng sàn thương mại điện tử.

+ 100% hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, khu di tích được thông báo, gắn biển địa chỉ số đến từng điểm địa chỉ.

Chỉ tiêu 8.5: Hiện tại, đã lắp đặt hệ thống mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng không cài mật khẩu: UBND xã, nhà văn hoá xã.... Mạng wifi được lắp đặt đảm bảo chất lượng về nhu cầu người sử dụng.

b. Phương hướng thực hiện

Cán bộ, công chức phụ trách tiêu chí phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và đơn vị liên quan tổ chức thực hiện khảo sát, xác định địa điểm xây dựng và hệ thống loa đến các thôn.

Thời gian dự kiến hoàn thành: Tháng 10 năm 2024.

9. Tiêu chí số 09: Nhà ở dân cư

a) Yêu cầu của tiêu chí

Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố.

b) Kết quả thực hiện

Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt chuẩn của Bộ Xây dựng trên địa bàn xã là: 622/631 hộ, đạt tỷ lệ 98,6%.

Đánh giá: Đạt

10. Tiêu chí số 10. Thu nhập

a. Hiện trạng

Thu nhập bình quân đầu người năm 2023 là 50,3 triệu đồng/người/năm.

b. Phương hướng thực hiện

Các bộ, công chức phụ trách tiêu chí phối hợp với Chi cục Thống kê huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát, đánh giá thu nhập bình quân đầu người, phấn đấu đến hết năm 2024 thu nhập bình quân đạt trên 55 triệu đồng/người/năm.

Thời gian dự kiến hoàn thành: Tháng 10 năm 2024.

11. Tiêu chí số 11. Nghèo đa chiều

a. Hiện trạng

Tỷ lệ nghèo đa chiều trên địa bàn xã 228/631 hộ = 32,76%.

b. Phương hướng thực hiện

Các bộ, công chức phụ trách tiêu chí phối hợp với Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã. Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất, tiếp cận các chương trình ưu đãi vay vốn, để thực hiện các mô hình phát triển kinh tế có hiệu quả trên địa bàn, nhằm nâng cao thu nhập cho người dân, giảm tỷ lệ hộ nghèo. Trong đó đặc biệt quan tâm hỗ trợ các hộ gia đình có khả năng thoát nghèo để triển khai thực hiện các mô hình kinh tế có hiệu quả. Phấn đấu trong năm 2024 giảm tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo xuống dưới

8%.

Thời gian dự kiến hoàn thành: Tháng 10 năm 2024.

12. Tiêu chí số 12. Lao động

a. Hiện trạng

Chỉ tiêu 12.1. Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) đạt 70,01%.

Chỉ tiêu 12.2. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) đạt 60,8%.

Chỉ tiêu 12.3. Tỷ lệ lao động làm việc trong các ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn đạt trên 47%.

b. Phương hướng thực hiện

Đối với công tác đào tạo, dạy nghề cho lao động nông thôn: Công chức Văn hóa xã hội, khẩn trương rà soát nhu cầu tham gia các lớp đào tạo nghề của người dân trên địa bàn xã, tìm kiếm, lựa chọn các ngành nghề phù hợp và thiết thực với người dân để lựa chọn triển khai. Trên cơ sở kết quả điều tra, rà soát, xây dựng kế hoạch đào tạo nghề năm 2024 chi tiết, cụ thể và báo cáo các cơ quan có liên quan để triển khai thực hiện. Đảm bảo hết năm 2024, tỷ lệ lao động qua đào tạo của xã đạt tối thiểu 75%.

Thời gian dự kiến hoàn thành: Tháng 10 năm 2024.

13. Tiêu chí số 13. Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn

a. Hiện trạng

Chỉ tiêu 13.1. Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định.

Trên địa bàn xã có 02 Hợp tác xã: Hợp tác xã "Sản xuất và dịch vụ nông lâm nghiệp Liên Hợp" thành lập năm 2022, địa điểm tại thôn Liên Hợp và Hợp tác xã "Tâm Thái" địa điểm tại thôn Cai Ất. Các Hợp tác xã đã đi vào hoạt động có hiệu quả tạo công ăn việc làm cho người dân và góp phần vào sự phát triển chung của toàn xã.

Hợp tác xã đã có Hợp đồng liên kết sản xuất bao tiêu sản phẩm với HTX, doanh nghiệp.

Báo cáo tài chính hàng năm được thực hiện theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012.

Chỉ tiêu 13.2. Hiện nay sản phẩm Hôi của HTX sản xuất và dịch vụ Liên Hợp được chứng nhận đạt tiêu chuẩn hữu cơ.

Chỉ tiêu 13.3. Xã có mô hình sản xuất Hôi theo tiêu chuẩn hữu cơ được cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn hữu cơ.

Chỉ tiêu 13.4. Mô hình sản xuất hôi theo tiêu chuẩn hữu cơ thực hiện ứng dụng chuyển đổi số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm.

Chỉ tiêu 13.5. Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử.

Hiện nay sản phẩm nông nghiệp như Hôi và một số sản phẩm nông nghiệp khác được bán qua các trang mạng xã hội như: Facebook, Zalo và được đăng tải lên sàn thương mại điện tử VOSO.VN, POSTMART.

Chỉ tiêu 13.6. Trên địa bàn xã chưa có sản phẩm nông nghiệp được cấp mã vùng trồng.

Chỉ tiêu 13.7. Triển khai quảng bá hình ảnh du lịch của xã thông qua ứng dụng mạng xã hội như: Pape Facebook, zalo và trang Web của Ủy ban nhân dân xã <http://hoangvanthu.binhgia.langson.gov.vn>...

Chỉ tiêu 13.8. Có mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hoá, môi trường).

Xã có mô hình sản xuất hội theo tiêu chuẩn hữu cơ được người dân quan tâm đầu tư và mở rộng trên địa bàn gắn với du lịch và bảo vệ môi trường nông thôn.

b. Phương hướng thực hiện

Cán bộ, công chức phụ trách tiêu chí phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện rà soát, đăng ký sản phẩm nông nghiệp, thực hiện cấp mã vùng trồng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu tập trung. Hoàn thiện hồ sơ tiêu chí phục vụ cho công tác thẩm định.

Thời gian dự kiến hoàn thành: Tháng 10 năm 2024.

14. Tiêu chí số 14. Y tế

a. Hiện trạng

Chỉ tiêu 14.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 2.285/2.516 người đạt 90,8%.

Chỉ tiêu 14.2. Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe đạt 99,4%.

Chỉ tiêu 14.3. Tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa đạt 10,7%.

Chỉ tiêu 14.4. Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử đạt 68,7%.

b. Phương hướng thực hiện

Cán bộ, công chức phụ trách tiêu chí phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện, Trung tâm Y tế huyện, Viettel Bình Gia tuyên truyền, vận động thêm người dân tham gia bảo hiểm y tế hộ gia đình, để đảm bảo tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 95% trở lên. Thực hiện đăng ký sổ khám chữa bệnh điện tử để đảm bảo đạt tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử từ 70% trở lên. Nâng tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa lên trên 40%.

Thời gian dự kiến hoàn thành: Tháng 10 năm 2024.

15. Tiêu chí số 15: Hành chính công

a) Yêu cầu của Tiêu chí

15.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính: Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết trực tuyến đạt 50%.

15.2. Có dịch vụ công trực tuyến mmojtj phần: Đạt.

15.3. Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp: Đạt.

b) Kết quả thực hiện

- **Chỉ tiêu 15.1.** Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính

Căn cứ kết quả thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính trong năm 2023.

Trong năm 2023 (tính từ ngày 01/01/2023 hết ngày 31/12/2023) UBND xã Hoàng Văn Thụ đã ứng dụng các phần mềm công nghệ thông tin để thực hiện giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính qua hình thức trực tuyến đạt 92% (1411/1534 hồ sơ) trong đó chỉ tiêu là đạt 50%.

Đánh giá: Đạt

- **Chỉ tiêu 15.2:** Có dịch vụ công trực tuyến một phần

Căn cứ kết quả giải quyết hồ sơ trực tuyến của xã năm 2023: Trong năm 2023 UBND xã Hoàng Văn Thụ đã thực hiện giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính qua hình thức trực tuyến 1 phần (mức độ 3) là 1272 hồ sơ, trực tuyến toàn trình (mức độ 4) là 139 hồ sơ.

Đánh giá: Đạt

- **Chỉ tiêu 15.3.** Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp.

Căn cứ kết quả giải quyết các thủ tục hành chính của xã trong năm 2023: UBND xã Hoàng Văn Thụ đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định, không có kiến nghị, phản ánh khiếu kiện vượt cấp liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính.

Đánh giá: Đạt.

c) Tổ chức thực hiện

Trong thời gian tới UBND xã tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện nộp hồ sơ TTHC trên môi trường mạng; thực hiện cập nhật hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đầy đủ, chính xác trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử. Tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

16. Tiêu chí số 16. Tiếp cận pháp luật

a. Hiện trạng

Chỉ tiêu 16.1. Xã chưa có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả được công nhận.

Chỉ tiêu 16.2. Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành đạt trên 90%.

Chỉ tiêu 16.3. Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu đạt trên 90%.

b. Phương hướng thực hiện

Cán bộ, công chức phụ trách tiêu chí phối hợp với Phòng Tư pháp, thành lập mô hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả, đảm bảo đạt theo yêu cầu của tiêu chí.

Thời gian dự kiến hoàn thành: Tháng 10 năm 2024.

17. Tiêu chí số 17. Môi trường

a. Hiện trạng

Chỉ tiêu 17.1. Trên địa bàn xã không có khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản.

Chỉ tiêu 17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường.

Trên địa bàn xã Hoàng Văn Thụ có 03 cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc đối tượng phải thực hiện đăng ký môi trường theo Luật bảo vệ Môi trường 2020, và 01 cơ sở xăng dầu phải thực quan trắc môi trường định kỳ hằng năm, 2/3 cơ sở thuộc đối tượng đăng ký môi trường đã thực hiện đăng ký môi trường theo quy định, còn 01 cơ sở chưa thực hiện đăng ký môi trường theo quy định. Qua kiểm tra các cơ sở đã có công trình, biện pháp thu gom, xử lý chất thải đảm bảo theo quy định, không có khiếu nại tố cáo về môi trường.

Chỉ tiêu 17.3. Trên địa bàn xã đã có dịch vụ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt tại 04 thôn bao gồm: Phai Danh, Thuần Như 1, Thuần Như 2 và một phần thôn Nà Cốc còn 02 thôn và một phần thôn Nà Cốc chưa có dịch vụ thu gom. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp đạt trên 87%.

Chỉ tiêu 17.4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt 430/631 hộ đạt 68,14%.

Chỉ tiêu 17.5. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn trên 50%.

Chỉ tiêu 17.6. Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường đạt 100%.

Chỉ tiêu 17.7. Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường đạt trên 80%.

Chỉ tiêu 17.8. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường trên 75%.

Chỉ tiêu 17.9. Trên địa bàn xã không có nghĩa trang, cơ sở hỏa táng đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch.

Chỉ tiêu 17.10. Trên địa bàn xã việc mai táng người chết được thực hiện theo phong tục địa phương và được chôn cất tại các khu mộ theo gia đình, dòng họ. Tỷ lệ hình thức hỏa táng của xã là 0%.

Chỉ tiêu 17.11. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn đạt trên 4m²/người.

Chỉ tiêu 17.12. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định đạt 75%.

b. Phương hướng thực hiện

- Cán bộ, công chức phụ trách tiêu chí, chỉ tiêu phối hợp cùng Phòng Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan, đơn vị triển khai, thực hiện, đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường, thường xuyên tiến hành dọn dẹp vệ sinh hộ gia đình, đường làng, ngõ xóm, xây dựng cảnh quan xanh - sạch - đẹp. Không vứt rác thải, xả nước thải bừa bãi ra nơi công cộng gây mất mỹ quan và ô nhiễm môi trường. Áp dụng các biện pháp xử lý rác thải, nước thải đúng cách như chôn, đốt, xây dựng các bể chứa, bể xử lý nước thải trước khi xả thải ra môi trường,....

- Thường xuyên tiến hành rà soát, cập nhật và đánh giá hiện trạng về tỷ lệ hộ gia đình có nhà vệ sinh, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt, chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh. Trên cơ sở các số liệu rà soát tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân nhất là các hộ gia đình có các công trình chưa hợp vệ sinh, tiến hành chỉnh sửa, nâng cấp hoặc xây mới đảm bảo các chất thải, nước thải sinh hoạt, chăn nuôi không xả thải trực tiếp ra môi trường, gây ô nhiễm.

- Rà soát, thống kê hệ thống các cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc các lĩnh vực công thương, y tế, nông nghiệp trên địa bàn và triển khai ký các cam kết, thực hiện đầy đủ các quy định của nhà nước về đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Có vị trí nghĩa trang được xác định trong đồ án quy hoạch chung xây dựng xã, việc mai táng người chết được thực hiện phù hợp với tín ngưỡng, phong tục, tập quán tốt đẹp, truyền thống văn hoá và nếp sống văn minh hiện đại.

Thời gian dự kiến hoàn thành: Tháng 10 năm 2024.

18. Tiêu chí số 18: Chất lượng môi trường sống

a) Yêu cầu của tiêu chí

18.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung

18.2. Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm

18.3. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững

18.4. Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm

18.5. Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi của xã quản lý

18.6. Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm

18.7. Tỷ lệ hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch

18.8. Tỷ lệ bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường

b) Kết quả thực hiện

- ***Chỉ tiêu 18.1.*** Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung đạt 35%

Đánh giá: Đạt

- ***Chỉ tiêu 18.2.*** Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm đạt trên 60 lít, ***Đánh giá Đạt***

- ***Chỉ tiêu 18.3.*** Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững đạt 30%

Đánh giá Đạt

- ***Chỉ tiêu 18.4:*** Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm đạt 100%

Năm 2023 trên địa bàn xã có 22 hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực y tế được tập huấn về an toàn thực phẩm hàng năm theo chương trình kế hoạch của huyện; 17 hộ gia đình kinh doanh thuộc lĩnh vực công thương; 11 hộ kinh doanh thuộc lĩnh vực nông nghiệp.

100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh có giấy phép kinh doanh theo quy định, giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm, được ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định.

Đánh giá: Đạt

Đánh giá: Đạt

- ***Chỉ tiêu 18.5.*** Không xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã: Trong năm 2023 trên địa bàn xã không xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm.

Đánh giá: Đạt

Đánh giá: Đạt

- ***Chỉ tiêu 18.6.*** Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm: Trên địa bàn xã không có cơ sở chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản.

Đánh Giá: Đạt

- ***Chỉ tiêu 18.7.***

Qua rà soát tổng hợp Đến thời điểm hiện tại toàn xã có tổng số 627 hộ trong đó:

- Số hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh: Có 614/627, chiếm tỷ lệ 97,9%
- Số hộ có nhà tắm hợp vệ sinh: Có 614/627 chiếm tỷ lệ 98,9%.
- Số hộ có bể chứa nước hợp vệ sinh: Có 627/627 chiếm tỷ lệ 100%.

Về thực hiện quy định 3 sạch: Đã được Hội Liên hiệp Phụ nữ xã phát động thực hiện đến các Chi hội phụ nữ các thôn, đã xây dựng Chương trình số 01/CTr-PN ngày 10/2/2022 về công tác trọng tâm của BCH hội Phụ nữ xã Hoàng Văn Thụ và Kế Hoạch số 11/KH-BTV ngày 09/3/2022 của Ban thường vụ hội Liên hiệp Hội phụ nữ xã Hoàng Văn Thụ về thực hiện cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không 3 sạch an toàn trong chương trình Mục Tiêu quốc gia xây dựng NTM nâng cao năm 2022.

Đánh giá: Đạt

- ***Chỉ tiêu 18.8:*** Địa bàn xã hiện không có bãi chôn lấp rác thải rắn sinh hoạt. Chất thải rắn sinh hoạt được người dân thu gom, xử lý bằng biện pháp phù hợp tại khuôn viên hộ gia đình, đối với những thôn không được thu gom. Còn các thôn được đơn vị thu gom thì thực hiện vận chuyển luôn trong ngày đem đi xử lý do đó môi trường luôn được đảm bảo.

Đánh giá: Đạt

19. Tiêu chí số 19. Quốc phòng và an ninh

a. Hiện trạng

Chỉ tiêu 19.1. Chất lượng hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự xã và lực lượng dân quân trong năm luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu cấp trên giao và các nhiệm vụ của xã. Trong năm 2023, Ban Chỉ huy Quân sự được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Chỉ tiêu 19.2. Công tác an ninh trật tự luôn được duy trì và đảm bảo, không có vụ việc nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn. Hiện nay, trên địa bàn xã chưa có mô hình camera an ninh.

b. Phương hướng thực hiện

Cán bộ, công chức phụ trách tiêu chí phối hợp với Công an huyện, tổ chức rà soát địa điểm thực hiện lắp đặt mô hình camera an ninh trên địa bàn xã để đảm bảo đạt tiêu chí theo quy định.

Thời gian dự kiến hoàn thành: Tháng 10 năm 2024.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ông Nông Ngọc Kính, Chủ tịch UBND xã, Trưởng ban

Phụ trách, điều hành chung các hoạt động liên quan tới chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao trên địa bàn xã.

2. Ông Hoàng Kim Thành, Phó Chủ tịch UBND xã, Phó ban

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên, giải quyết các vấn đề liên quan tới xây dựng nông thôn mới nâng cao trên địa bàn xã.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới nâng cao tại thôn Liên Hợp và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm giúp Trưởng ban giải quyết các vấn đề trong phạm vi quyền hạn và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các công việc được phân công.

3. Ông Lâm Văn Hợi, công chức địa chính- xây dựng- nông nghiệp và môi trường, công chức chuyên trách Nông thôn mới, thành viên

- Tham mưu cho Trưởng ban, Phó ban về toàn bộ hoạt động có liên quan tới xây dựng Nông thôn mới nâng cao, nắm bắt rõ tình hình thực hiện tất cả các tiêu chí trên địa bàn xã;

- Xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện chương trình xây dựng Nông thôn mới, Nông thôn mới nâng cao của xã hàng năm;

- Thực hiện các báo cáo liên quan tới xây dựng Nông thôn mới, Nông thôn mới nâng cao khi có các đoàn kiểm tra hoặc theo yêu cầu của Trưởng ban;

- Phụ trách tiêu chí số 2 giao thông, tiêu chí số 3 Thủy lợi và phòng chống thiên tai, tiêu chí số 07 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, chỉ tiêu số 18.1, 18.2, 18.3 trong tiêu chí số 18 về chất lượng môi trường sống.

- Yêu cầu thường xuyên cập nhật các số liệu liên quan tới các tiêu chí phụ trách, đảm bảo số liệu thu được chính xác, kịp thời. Có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ hồ sơ thẩm định, báo cáo kết quả thực hiện và giải trình trước các đoàn kiểm tra, ban chỉ đạo, ban quản lý về các tiêu chí được phân công phụ trách.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tại thôn Thuận Như 1 và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu;

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

4. Bà Hà Thanh Hiền, Công chức địa chính- xây dựng- nông nghiệp và môi trường, thành viên

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên giải quyết các vấn đề về giải phóng mặt cho các công trình theo quy hoạch, hướng dẫn hoàn thiện thủ tục cấp GCN quyền sử dụng đất cho các đơn vị, cơ quan, các nhà văn hóa thôn.

- Trực tiếp phụ trách tiêu chí số 01 về Quy hoạch, tiêu chí số 09 về Nhà ở dân cư, chỉ tiêu số 17.1, 17.9, 17.10 trong tiêu chí 17 về môi trường.

- Có trách nhiệm chuẩn bị, hoàn thiện đầy đủ hồ sơ thẩm định, báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí và giải trình trước các đoàn kiểm tra, ban chỉ đạo, ban quản lý và bộ phận chuyên trách các nội dung về tiêu chí được phân công phụ trách.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới nâng cao tại thôn Liên Hợp và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu;

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

5. Ông Nguyễn Văn Thủy, Chỉ huy trưởng Quân sự, thành viên

- Trực tiếp phụ trách tiêu số 4 về Điện, chỉ tiêu số 19.1 thuộc tiêu chí số 19 về Quốc phòng và an ninh.

- Thực hiện các nội dung, xây dựng các kế hoạch thực hiện đảm bảo xây dựng lực lượng dân quân của xã "Vững mạnh, rộng khắp" và hoàn thành đầy đủ các chỉ tiêu quốc phòng theo đúng quy định của bộ quốc phòng; Tổng hợp, báo cáo đầy đủ các nội dung liên quan đến tiêu số 4, chỉ tiêu số 19.1 và giải trình trước đoàn kiểm tra về các nội dung liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

- Có trách nhiệm hoàn thiện đầy đủ hồ sơ thẩm định, báo cáo kết quả thực hiện, giải trình trước các đoàn kiểm tra, ban chỉ đạo, ban quản lý và bộ phận chuyên trách về các nội dung liên quan tới được phân công phụ trách.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tại thôn Nà Cốc và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

6. Bà Nông Ngọc Mai, Công chức văn hóa xã hội, thành viên

- Trực tiếp phụ trách tiêu chí số 06 về Văn Hóa, tiêu chí số 08 về thông tin và truyền thông, Chỉ tiêu số 13.4, 13.5, 13.7 trong tiêu chí số 13 Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn, chỉ tiêu 18.4, 18.5, 18.6 trong tiêu chí số 18 về chất lượng môi trường sống. Xây dựng kế hoạch thực hiện các hoạt động thể dục thể thao, đẩy mạnh các phong trào hoạt động của xã. Tổ chức các cuộc vận động, tuyên truyền tới người dân về việc thực hiện nếp sống văn minh, bảo vệ môi trường cảnh quan, về việc thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Theo dõi, nắm bắt hiện trạng cơ sở vật chất văn hóa của xã, của các thôn từ đó có đề xuất, kế hoạch xin phân bổ, huy động các nguồn vốn để xây dựng, nâng cấp các nhà văn hoá, các khu thể thao trên địa bàn xã; Phối hợp tốt với Ủy ban MTTQ xã trong việc đánh giá, xếp loại, tuyên truyền các thôn thực hiện phần đầu xây dựng thôn văn hóa, các hộ phần đầu gia đình văn hóa; Theo dõi, nắm bắt hiện trạng về công tác bưu chính, viễn thông, hệ thống loa phát thanh trên địa bàn xã. Phối hợp với các đơn vị có liên quan đảm bảo duy trì tốt hệ thống loa phát thanh trên địa bàn, nâng cao tỷ lệ người dân được nghe thông tin từ hệ thống loa của xã.

- Có trách nhiệm chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ thẩm định, báo cáo kết quả thực hiện và giải trình trước các đoàn kiểm tra, ban chỉ đạo, ban quản lý, bộ phận chuyên trách nông thôn mới nâng cao về các nội dung liên quan đến các tiêu chí được phân công phụ trách.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới nâng cao tại thôn Thắm Sáng và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công.

7. Bà Hoàng Thị Hòa, Công chức văn phòng - thống kê, thành viên

- Trực tiếp phụ trách tiêu chí số 10 về Thu nhập. Hàng năm thực hiện điều tra thu nhập của các hộ dân trên địa bàn toàn xã theo sự hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên. Có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ hồ sơ thẩm định và giải trình trước các đoàn kiểm tra các nội dung về tiêu chí số 10. Tham mưu cho lãnh đạo ủy ban các giải pháp giúp duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí số 10.

- Phối hợp với các công chức khác trong việc cung cấp số liệu có liên quan tới xây dựng nông thôn mới nâng cao ở phạm vi chuyên môn phụ trách.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tại thôn Thắm Sáng và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

8. Bà Đỗ Thị Như Quỳnh, Công chức văn hóa xã hội, thành viên

- Trực tiếp phụ trách tiêu chí số 11 về nghèo đa chiều, tiêu chí số 12 về lao động. Xây dựng kế hoạch giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm trên địa bàn; Thường xuyên theo dõi, thống kê, cập nhật số liệu về tỷ lệ lao động có việc làm, tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn xã từ đó xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn từng năm để không ngừng nâng cao tỷ lệ lao động có đào tạo của xã; xây dựng kế hoạch thực hiện đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình, bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực đời sống xã hội trên địa bàn xã.

- Có trách nhiệm chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ thẩm định, báo cáo kết quả thực hiện và giải trình trước các đoàn kiểm tra, ban chỉ đạo, ban quản lý, bộ phận chuyên trách nông thôn mới về các nội dung liên quan đến các tiêu chí được phân công phụ trách.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tại thôn Phai Danh và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

9. Bà Hoàng Thị Trang, Công chức văn phòng - thống kê, thành viên

- Trực tiếp phụ trách tiêu chí số 15 về Hành chính công, phối hợp với Trưởng trạm y tế thực hiện và hoàn thiện hồ sơ tiêu chí số 14 về Y tế. Theo dõi việc tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức để kịp thời lập danh sách các thành viên cần tham gia để đảm bảo các cán bộ, công chức xã đạt chuẩn theo quy định; Theo dõi, đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ các quy định trong việc thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định.

- Có trách nhiệm chuẩn bị, hoàn thiện đầy đủ hồ sơ thẩm định, báo cáo kết quả thực hiện, giải trình trước các đoàn kiểm tra, ban chỉ đạo, ban quản lý và bộ phận chuyên trách xây dựng nông thôn mới nâng cao các nội dung liên quan tới các chỉ tiêu phụ trách.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tại thôn Thuần Như II và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

10. Bà Hoàng Thị Thụy, Công chức Tư pháp- hộ tịch, thành viên

- Trực tiếp phụ trách chỉ tiêu số 16.3 trong tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật. Xây dựng kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã, tham mưu cho UBND xã các nội dung liên quan tới lĩnh vực phụ trách.

- chuẩn bị đầy đủ hồ sơ thẩm định, báo cáo kết quả thực hiện, giải trình trước các đoàn kiểm tra, ban chỉ đạo, ban quản lý, bộ phận chuyên trách xây dựng nông thôn mới nâng cao về chỉ tiêu phụ trách.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tại thôn Thắm Sáng và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

11. Ông Viên Văn Linh, Công chức Tư pháp- hộ tịch, thành viên

- Trực tiếp phụ trách chỉ tiêu số 16.1, 16.2 trong tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật. Xây dựng kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã, tham mưu cho UBND xã các nội dung liên quan tới lĩnh vực phụ trách.

- Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ thẩm định, báo cáo kết quả thực hiện, giải trình trước các đoàn kiểm tra, ban chỉ đạo, ban quản lý, bộ phận chuyên trách xây dựng nông thôn mới nâng cao về chỉ tiêu phụ trách.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tại thôn Thuần Như I và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

12. Ông Nông Ngọc Duy, Trưởng Công an xã, thành viên

- Trực tiếp phụ trách chỉ tiêu số 19.2 thuộc tiêu chí số 19 về Quốc phòng và an ninh. Thường xuyên theo dõi và nắm bắt kịp thời tình hình an ninh trật tự trên địa bàn toàn xã. Có hướng giải quyết đối với các tệ nạn xã hội còn tồn tại trên địa bàn xã. Đảm bảo giữ vững an ninh trật tự của xã. Theo dõi thường xuyên đảm bảo trên địa bàn xã không có các tổ chức, cá nhân hoạt động chống phá Đảng, chính quyền, phá hoại kinh tế, truyền bá đạo trái pháp luật; Đẩy mạnh phong trào nhân dân tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; xây dựng các mô hình tự quản hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

- Có trách nhiệm chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ thẩm định, báo cáo kết quả thực hiện và giải trình trước các đoàn kiểm tra, ban chỉ đạo, ban quản lý, bộ phận chuyên trách nông thôn mới về các nội dung liên quan đến chỉ tiêu phụ trách.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tại thôn Phai Danh và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

13. Bà Bé Thị Nguyệt, Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ xã, thành viên

- Trực tiếp phụ trách chỉ tiêu số 17.11, 17.12 thuộc tiêu chí số 17 về Môi trường, chỉ tiêu số 18.7, 18.8 thuộc tiêu chí số 18 về chất lượng môi trường sống. Tuyên truyền, triển khai nội dung của các tiêu chí xây dựng nông thôn mới thông qua các buổi họp chung hay cuộc họp của phụ nữ. Xây dựng và triển khai các mô hình kinh tế phù hợp và đem lại lợi ích cho người dân trên địa bàn. Quan tâm và triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ vay vốn cho phụ nữ để tạo việc làm, tăng thu nhập. Vận động phụ nữ tham gia các hoạt động có ý nghĩa thiết thực như hỗ trợ nhau phát triển sản xuất, chung tay bảo vệ môi trường, tích cực tham gia các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao.

- Có trách nhiệm chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ thẩm định, báo cáo kết quả thực hiện và giải trình trước các đoàn kiểm tra, ban chỉ đạo, ban quản lý, bộ phận chuyên trách nông thôn mới nâng cao về các nội dung liên quan đến các tiêu chí được phân công phụ trách.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tại thôn Nà Cốc và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công.

14. Bà Liễu Thị Dung, Chủ tịch hội Nông dân xã, thành viên

- Trực tiếp phụ trách Chỉ tiêu 13.1, 13.2, 13.3, 13.6, 13.8 trong tiêu chí số 13 Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn. Tuyên truyền, vận động hội viên, quần chúng nhân dân phát triển kinh tế hộ gia đình, huy động nguồn lực từ các hộ để tham gia xây dựng NTM nâng cao. Xây dựng và triển khai các mô hình kinh tế phù hợp và đem lại lợi ích cho người dân trên địa bàn. Có kế hoạch mở các lớp đào tạo nghề cho người dân, phát động các phong trào thi đua sản xuất kinh doanh, làm kinh tế giỏi. Tuyên truyền, hướng dẫn người sản xuất các sản phẩm nông sản sạch, an toàn, chăn nuôi gia súc, gia cầm theo mô hình khép kín đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường.

- Có trách nhiệm chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ thẩm định, báo cáo kết quả thực hiện và giải trình trước các đoàn kiểm tra, ban chỉ đạo, ban quản lý, bộ phận chuyên trách nông thôn mới về các nội dung liên quan đến các tiêu chí được phân công phụ trách.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tại thôn Thảm Sáng và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

15. Ông Mỗ Quang Hữu, Bí thư Đoàn TN xã, thành viên

- Trực tiếp phụ trách chỉ tiêu 17.3, 17.4, 17.5, 17.6, 17.7 thuộc tiêu chí số 17 về Môi trường. Tuyên truyền, triển khai nội dung của các tiêu chí xây dựng nông thôn mới thông qua các buổi họp chung hay cuộc họp của Đoàn thanh niên. Phối hợp với hội liên hiệp Phụ nữ xã và các đoàn thể khác trong việc Vận động các đoàn viên thanh niên tham gia các hoạt động có ý nghĩa thiết thực như hỗ trợ nhau phát triển sản xuất, chung tay bảo vệ môi trường, tích cực tham gia các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao.

- Có trách nhiệm chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ thẩm định, báo cáo kết quả thực hiện và giải trình trước các đoàn kiểm tra, ban chỉ đạo, ban quản lý, bộ phận chuyên trách nông thôn mới nâng cao về các nội dung liên quan đến các tiêu chí được phân công phụ trách.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tại thôn Thuận Như II và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công.

16. Ông Nông Văn Toàn, Chủ tịch hội Cựu chiến binh xã, thành viên

- Trực tiếp phụ trách chỉ tiêu số 17.2, 17.8 thuộc tiêu chí số 17 về Môi trường. Tuyên truyền, vận động hội viên, quần chúng nhân dân phát triển kinh tế hộ gia đình, huy động nguồn lực từ các hộ để tham gia xây dựng NTM nâng cao. Xây dựng và triển khai các mô hình kinh tế phù hợp và đem lại lợi ích cho người dân trên địa bàn. Phối hợp với hội Nông dân xã và các tổ chức đoàn thể khác để tuyên truyền, hướng dẫn người sản xuất các sản phẩm nông sản sạch, an toàn, chăn nuôi gia súc, gia cầm theo mô hình khép kín đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường.

- Có trách nhiệm chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ thẩm định, báo cáo kết quả thực hiện và giải trình trước các đoàn kiểm tra, ban chỉ đạo, ban quản lý, bộ phận chuyên trách nông thôn mới nâng cao về các nội dung liên quan đến các tiêu chí được phân công phụ trách.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tại thôn Liên Hợp và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công.

17. Bà Nguyễn Thanh Lương, Hiệu trưởng trường THCS Hoàng Văn Thụ, thành viên

- Trực tiếp phụ trách tiêu chí số 05 về giáo dục. phối hợp với các đơn vị trường học trên địa bàn để nắm rõ hiện trạng, các vấn đề còn tồn tại, những khó khăn vướng mắc về cơ sở vật chất của các trường; Tham mưu cho Trưởng ban, Phó ban giải quyết các vấn đề liên quan tới tiêu chí số 5 để tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí; Có trách nhiệm liên hệ với các đơn vị trường học, các cơ quan chuyên môn để hoàn thiện đầy đủ hồ sơ thẩm định, báo cáo kết quả

thực hiện, giải trình trước các đoàn kiểm tra, ban chỉ đạo, ban quản lý và bộ phận chuyên trách xây dựng nông thôn mới về các nội dung tiêu chí được phân công phụ trách.

- Tham mưu giúp Trưởng ban, Phó ban trong các công việc có liên quan tới nhà trường; tổ chức các hoạt động tuyên truyền vận động cán bộ giáo viên và học sinh tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, các hoạt văn hóa-thể thao, thực hiện nếp sống văn minh và tuân thủ pháp luật.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới tại 03 trường học và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

18. Bà Hoàng Hải Hà, phụ trách trạm y tế, thành viên

- Phụ trách tiêu chí số 14 về Y tế. Rà soát, tổng hợp, cập nhật số liệu về số lượng người dân tham gia bảo hiểm y tế của xã, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thấp còi; đẩy mạnh công tác tuyên truyền giúp người dân trên địa bàn xã hiểu hơn về những lợi ích của bảo hiểm y tế từ đó vận động nhân dân tích cực tham gia mua bảo hiểm y tế; Tiếp tục duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng y tế của trạm; Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc thẩm định, hoàn thiện hồ sơ thẩm định, báo cáo kết quả thực hiện, giải trình trước các đoàn kiểm tra, ban chỉ đạo, ban quản lý và bộ phận chuyên trách nông thôn mới về các nội dung phụ trách.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

19. Bà Trần Thị Liên, Công chức tài chính kế toán, thành viên

- Tham mưu cho Trưởng ban, Phó ban về việc xây dựng kế hoạch thu hút các nguồn kinh phí tài trợ của các doanh nghiệp, các tổ chức và huy động nguồn lực trong nhân dân cho việc thực hiện chương trình.

- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và nắm rõ tình hình thực hiện các tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng Nông thôn mới nâng cao tại thôn Thuận Như I và báo cáo trước ban chỉ đạo, ban quản lý xây dựng Nông thôn mới khi được yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

20. Ông Hoàng Minh Tùng, Chủ tịch MTTQ xã

Mặt trận tổ quốc xã: phát huy vai trò đầu tàu của mình trong công tác tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn xã chung tay xây dựng Nông thôn mới; Tổ chức phát động cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

21. Mặt trận tổ quốc, Các tổ chức chính trị- xã hội

- Mặt trận Tổ quốc xã: phát huy vai trò của mình trong công tác tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn xã chung tay xây dựng Nông thôn mới; Tổ chức phát động cuộc vận động "toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".

- Hội liên hiệp phụ nữ xã: Tuyên truyền, triển khai nội dung của các tiêu chí xây dựng nông thôn mới thông qua các buổi họp chung hay cuộc họp của phụ nữ. Quan tâm và triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ vay vốn cho phụ nữ để tạo việc làm, tăng thu nhập. Vận động phụ nữ tham gia các hoạt động có ý nghĩa thiết thực như hỗ trợ nhau phát triển sản xuất, chung tay bảo vệ môi trường, tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, trồng hoa tại các điểm công cộng

- Hội Nông dân xã: Tuyên truyền, vận động hội viên, quần chúng nhân dân phát triển kinh tế hộ gia đình, huy động nguồn lực từ các hộ để tham gia xây dựng NTM. Xây dựng và triển khai các mô hình phát triển kinh tế ứng dụng công nghệ cao hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm và đem lại lợi ích cho người dân trên địa bàn. Có kế hoạch mở các lớp đào tạo nghề cho người dân, phát động các phong trào thi đua sản xuất kinh doanh, làm kinh tế giỏi. Tuyên truyền, hướng dẫn người sản xuất các sản phẩm nông sản sạch, an toàn, chăn nuôi gia súc, gia cầm theo mô hình khép kín đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường. Ứng dụng chuyển đổi số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã.

- Đoàn Thanh niên xã: Tuyên truyền, huy động lực lượng nòng cốt là thanh niên trên địa bàn xã tham gia các hoạt động xây dựng, phát triển kinh tế-xã hội, các hoạt động bảo vệ môi trường, giữ vững an ninh trật tự, kết hợp cùng các thôn triển khai các đoạn đường thanh niên, thắp sáng đường quê ...

- Hội Cựu chiến binh xã: Thực hiện tuyên truyền cho các hội viên chi hội CCB về chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới nâng cao để mỗi hội viên trở thành một tuyên truyền viên tại thôn.

22. Trạm y tế xã

Rà soát, tổng hợp, cập nhật số liệu về số lượng người dân tham gia bảo hiểm y tế của xã. Tuyên truyền giúp người dân trên địa bàn xã hiểu hơn về những lợi ích của bảo hiểm y tế đem lại từ đó vận động nhân dân tích cực tham gia mua bảo hiểm y tế hộ gia đình đối với các hộ gia đình không được hưởng BHYT theo đối tượng khác; triển khai người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa. Tiếp tục hoàn thiện các nội dung theo bộ tiêu chí quốc gia về y tế.

23. Các đơn vị trường học trên địa bàn xã

Trường Mầm non, trường Tiểu học & THCS xã Hoàng Văn Thụ thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao trong công tác giáo dục, xây dựng mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền. Phối hợp tốt với UBND xã thực hiện các nội dung theo quy định.

15. Ban phát triển thôn và các ban ngành, đoàn thể tại các thôn

Là đơn vị trực tiếp thực hiện các nội dung sau:

- Tuyên truyền, vận động, giám sát các hoạt động của người dân trên địa bàn thôn mình trong công tác xây dựng Nông thôn mới nâng cao;
- Trực tiếp quản lý, xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động, các chương trình được UBND xã định hướng, giao nhiệm vụ;
- Nắm rõ và báo cáo tình hình thực hiện các nội dung liên quan đến chương trình xây dựng Nông thôn mới nâng cao về UBND xã định kì trong các cuộc họp giao ban của xã hoặc khi được yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện xây dựng xã Hoàng Văn Thụ, huyện Bình Gia đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024. Yêu cầu các thành viên Ban quản lý xây dựng NTM xã; các công chức chuyên môn; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã; Các tổ chức chính trị - xã hội; các đơn vị trường học, trạm y tế; Ban phát triển các thôn tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Điều phối XD NTM huyện;
- BCĐ, BQL chương trình NTM xã;
- Các công chức có liên quan;
- Ban phát triển các thôn;
- Lưu VP, BQL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nông Ngọc Kính